

QUYẾT ĐỊNH

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Thư ký phiên họp: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp:
Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 120/2020/TLST - VDS ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2021/QĐST-VDS ngày 18 tháng 01 năm 2021 giữa:

- *Người yêu cầu:* Ông Phạm Văn S, sinh năm: 1964; địa chỉ: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị N, sinh năm: 1966; địa chỉ: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

2. Anh Phạm Ngọc S1, sinh năm: 1992; địa chỉ: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

3. Chị Phạm Thị Quỳnh G, sinh năm: 1995; địa chỉ: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Phạm Văn S trình bày:* Vợ ông là bà Võ Thị N (sinh năm 1966) phát triển bình thường, học hết lớp 12/12 đi học chuyên

ng nghiệp và làm nghề giáo viên dạy tiểu học. Đến năm 2017, bà bị U xơ tử cung có nhập viện điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị VN – CB ĐH, sau đó chuyển đến Khoa sản – Bệnh viện Trung ương H để mổ, lúc chuẩn bị ra viện thì bà N bị đau đầu dữ dội, bị ngất sau đó tỉnh lại và xuất hiện một cơn co giật tay và chân. Sau đó được chuyển đến Bệnh viện Quốc Tế - Bệnh viện Trung ương H điều trị và bị liệt ½ người, không nhận biết được người thân, quên trước quên sau, đại tiện không tự chủ, lên cơn co giật trung bình 01 cơn/ngày; tiếp đó bà N được chuyển đến Khoa nội thần kinh tiếp tục điều trị. Sau khi ra viện, về nhà thì bà Nga vẫn thường xuyên lên cơn co giật, suy giảm trí nhớ ngày càng trầm trọng, không tự chăm sóc bản thân, mọi sinh hoạt và vệ sinh cá nhân đều do người nhà phục vụ. Trong thời gian gần đây, bà N có nhập viện điều trị nội trú tại Bệnh viện HN VN – CB ĐH, với chẩn đoán “Di chứng bệnh mạch máu não”. Từ năm 2019 cho đến nay, bà yếu ½ người, đi lại khó khăn, thỉnh thoảng lên cơn co giật tay chân, trung bình 01 cơn/tuần, cơn dày hơn khi thay đổi thời tiết; không nhận biết được người thân, gọi không đúng tên đồ vật, thỉnh thoảng nói những từ vô nghĩa, đại tiểu tiện không tự chủ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân đều phụ thuộc hoàn toàn vào ông và các con chăm sóc. Do đó, ông Phạm Văn S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Võ Thị N mất năng lực hành vi dân sự, mục đích để giải quyết các giao dịch dân sự liên quan đến quyền và nghĩa vụ của bà Võ Thị N, căn cứ theo kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 42/KLGD ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung. Kết luận bà Võ Thị N mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Ngọc S1 (sinh năm: 1992) và chị Phạm Thị Quỳnh G (sinh năm: 1995) trình bày:* Mẹ của anh chị là bà Võ Thị N, năm 2017 bà N bị bệnh mặc dù được gia đình chữa trị nhưng không có tiến triển. Từ năm 2019 cho đến nay, bà Nga yếu ½ người, đi lại khó khăn, thỉnh thoảng lên cơn co giật tay chân, trung bình 01 cơn/tuần, cơn dày hơn khi thay đổi thời tiết; không nhận biết được người thân, gọi không đúng tên đồ vật, thỉnh thoảng nói những từ vô nghĩa, đại tiểu tiện không tự chủ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân đều phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình. Vì vậy, anh S1 và chị G xác nhận tình trạng của bà Võ Thị N như ông S trình bày và đề nghị Tòa án tuyên bố bà Võ Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã làm bản tự khai, tham gia phiên họp đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của ông Phạm Văn S, các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, lời khai đương sự và căn cứ theo kết luận Giám định Pháp y tâm thần số 42/KLGD ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận: Bà Võ Thị N tại thời điểm hiện tại: Về mặt y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer thể hỗn hợp (F00.2) + Động kinh cơn lớn (G40); về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn S.

Đề nghị Toà án tuyên bố bà Võ Thị N mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Điều 369, 370, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật dân sự.

Lệ phí giải quyết việc dân sự ông Phạm Văn S phải chịu theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ông Phạm Văn S có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Võ Thị N, sinh ngày: 26/4/1966 (là vợ của ông S), trú tại: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất bà Võ Thị N từ năm 2017 cho đến nay do bị bệnh nên bà N đã yếu ½ người, đi lại khó khăn, thỉnh thoảng lên cơn co giật tay chân, trung bình 01 cơn/tuần, cơn dày hơn khi thay đổi thời tiết; không nhận biết được người thân, gọi không đúng tên đồ vật, thỉnh thoảng nói những từ vô nghĩa, đại tiểu tiện không tự chủ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân đều phụ thuộc hoàn toàn vào ông và các con chăm sóc. Trong thời gian gần đây, bà Nga có nhập viện điều trị nội trú tại Bệnh viện HN VN – CB ĐH, với chẩn đoán “Di chứng bệnh mạch máu não”.

Tại bản kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 42/KLGD ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đã kết luận đối với bà Võ Thị N tại thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer thể hỗn hợp (F00.2) + Động kinh cơn lớn (G40).

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Xét thấy: Yêu cầu của ông Phạm Văn S về việc tuyên bố bà Võ Thị N mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự và các Điều 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn S phải chịu theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[4]. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; Điều 149; 361; 370; 371; 372; 376; 377; 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 22, 53 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Văn S về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố: Bà Võ Thị N, sinh năm: 1966; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 2 PX, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự của bà Võ Thị N, phải theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu ông Phạm Văn S phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2017/0001797 ngày 16/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Ông Phạm Văn S đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Quảng Bình;

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh